TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚC THỌ, TP HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2024/HS-ST
Ngày: 09 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Loan
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Sơn
Bà Nguyễn Kim Oanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Khuất Tiến Phúc – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Khuất Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2024 tại Tr sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

LÙ VĂN T, sinh ngày 05 tháng 11 năm 1998 tại xã N, huyện Ph, tỉnh Lai Châu; HKTT: Bản NX, xã N, huyện Ph, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 09/12; Dân tộc: Giáy; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lù Văn Q, con bà Nùng Thị Qu; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2024 đến nay tại Trại tạm giam số 01 Công an TP Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: **Ông Nguyễn Danh Sơn** – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước TP Hà Nội (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Anh Nguyễn Hưng H, sinh năm 1998 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện P, TP Hà Nội
Người làm chứng:
Ông Tô Văn Tr, sinh năm 1965 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ DP số 01, thị trấn PT, huyện P, TP Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 ngày 12/01/2024, Công an thị trấn PT tuần tra kiểm soát trên tuyến đường gần cổng Bệnh viện đa khoa huyện P thuộc Tổ dân phố số 1, thị trấn PT, huyện P, phát hiện và bắt quả tang Lù Văn T có hành vi: Bán trái phép chất ma túy Heroine cho Nguyễn Hưng H (SN:1998; HKTT: Thôn D, TL, P, Hà Nội). Cơ quan Công an đã thu giữ, niêm phong vật chứng và đưa các đối tượng liên quan về Trụ sở Công an thị trấn PT để làm việc.

Tài liệu, đồ vật thu giữ gồm:

- Thu giữ của Lù Văn T: 01 (một) túi nilon trong suốt có kích thước (8 x 4)cm, bên trong chứa 02 gói nilong màu đen kích thước (1 x 1)cm, bên trong là lớp giấy bạc màu vàng, trong cùng đều chứa chất bột màu trắng (T khai là ma túy Heroine); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ đen loại phím bấm.

- Thu giữ của Nguyễn Hưng H: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu xanh đen loại phím bấm; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành).

Tại Bản kết luận giám định số 747/KL-KTHS ngày 19/01/2024, Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội, kết luận*:"Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy bạc màu vàng (đều được bọc ngoài bằng nilon màu đen) đều là ma tuý loại Heroine, tổng khối lượng: 0,091 gam."*

Quá trình điều tra Lù Văn T khai nhận: T nghiện ma túy từ đầu năm 2023 đến nay. Khoảng 10 giờ ngày 11/01/2024, T đến khu vực thị xã ST, Hà Nội để tìm việc làm. T có cho số điện thoại của mình là 03790xxxxx cho một số người để nhờ khi nào có việc làm thì gọi cho T. Khoảng 16 giờ cùng ngày, T thấy trong người mệt mỏi, muốn sử dụng ma túy nên đi ra bến xe ST tìm người bán ma túy và gặp một người đàn ông khoảng hơn 30 tuổi, giống người nghiện, T đi lại hỏi "Có ma túy heroine bán cho em 200.000 đồng", người này cầm tiền và lấy từ trong túi áo khoác bên phải đang mặc ra đưa cho T một gói nhỏ nilong màu đen, kích thước khoảng (01 x 01)cm, mở ra xem thì bên trong có một lớp giấy bạc màu vàng, trong cùng là bột ma túy heroine. T cất vào túi áo khoác bên phải đang mặc rồi đi đến một đoạn đường đồng vắng, lấy gói ma túy vừa mua, dùng móng tay cấu thành ba phần, một phần T sử dụng bằng hình thức hút, còn hai phần thì lấy mảnh giấy bạc màu vàng (lớp giấy bạc gói số ma túy lúc trước) xé ra làm hai gói hai phần ma túy còn lại thành hai gói nhỏ, lấy túi nilong màu đen (mảnh ni long dùng để bọc gói ma túy lúc trước) xé ra làm hai mảnh bọc bên ngoài, T nhặt một túi nilong trong suốt kích thước khoảng (8 x 4)cm ở ven đường cho cả hai gói ma túy vào, rồi cất vào túi áo khoác đang mặc bên phải. T ngủ lang thang tại khu vực gần bến xe ST.

Khoảng 10 giờ ngày 12/01/2024, có số điện thoại lạ có ba số cuối là 524 gọi đến cho T nói "Em à, hôm qua mày cho anh số điện thoại, có hàng không bán cho anh 200 nghìn", T hiểu ý là hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy heroine, sẵn có hai gói ma túy trên người chưa sử dụng và đang cần tiền để chi tiêu sinh hoạt cá nhân, nên T đồng ý bán cho người này một gói với giá 200.000 đồng, người này hẹn T mang đến một ngõ nhỏ gần Bệnh viện huyện P, để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó, T ra đi nhờ xe máy của người đi đường theo Quốc lộ 32 đến ngã ba thì đi bộ vào Bệnh viện huyện P. Cùng lúc đó, thấy người đàn ông hỏi mua ma túy gọi điện thoại đến hỏi "đến nơi chưa?" và chỉ dẫn đường, T có đi qua cổng Bệnh viện một đoạn thì thấy có một ngõ nhỏ bên tay trái, T đi vào thì thấy một người đàn ông lạ mặt, nhìn kiểu dáng người này T đoán đây chính là người gọi điện hỏi mua ma túy. Người này vẫy T lại gần, đi đến gần cách khoảng 02 mét, T định lấy gói ma túy trong áo khoác để bán cho người này, thì lực lượng Công an đi đến bị bắt giữ, lập biên bản, niêm phong số ma túy và những đồ vật khác có liên quan, đưa T cùng H về Trụ sở Công an để làm việc.

Về nguồn gốc ma túy: T khai nhận mua ma túy của một người đàn không quen biết, không rõ tên, địa chỉ tại khu vực bến xe ST. Đây là lần đầu tiên gặp và mua ma túy của người đàn ông này nên nếu có gặp cũng không nhận ra. Cơ quan điều tra đã thực hiện các biện pháp nghiệp vụ nhưng đến nay không có căn cứ xác minh làm rõ, vì vậy không đề cập xử lý trong vụ án này.

Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ gồm:

- 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng PC09- CATP Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Trần Ngọc Chinh, Đ/c Nguyễn Tuấn Vũ- Cán bộ Công an thị trấn PT và đương sự Lù Văn T; 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng NOKIA màu xanh đã cũ; 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Masstel màu đen viền đỏ đã cũ; Số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Hưng H; Số đồ vật, tài sản này chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện P để bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số: 29/CT-VKS ngày 01 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Lù Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 (do bị cáo phạm tội lần đầu, là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn) Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Lù Văn T từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/01/2024.

Do bị cáo là người dân tộc thiểu số, có hoàn cảnh khó khăn nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với - 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng PC09- Công an TP Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của GĐV Trần Ngọc Chinh, đồng chí Nguyễn Tuấn Vũ – Công an thị trấn PT và của Lù Văn T;

Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với: 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia màu xanh đã cũ + 200.000đ thu giữ của Nguyễn Hưng H, 01 điện thoại di động kiểu dáng Masstel màu đỏ đen đã cũ, thu giữ của Lù Văn T.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai, có ăn năn hối cải về hành vi của mình nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt ở mức án thấp nhất.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng pháp luật. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật hạn chế. Do hoàn cảnh khó khăn nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn nên đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự để xét xử quyết định cho bị cáo mức án thấp nhất và không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo để đảm bảo tính nhân đạo của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Khoảng 11 giờ 30 ngày 12/01/2024, Lù Văn T có hành vi bán trái phép ma túy, khối lượng 0,091 gam loại Heroine cho Nguyễn Hưng H với giá 200.000

đồng (*hai trăm nghìn đòng*), bị Công an huyện P phát hiện bắt quả tang tại khu vực gần cổng Bệnh viện đa khoa huyện P thuộc địa bàn Tổ dân phố số 1, thị trấn PT, huyện P, TP Hà Nội.

Hành vi nêu trên của Lù Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Do vậy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất mức độ của vụ án: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm mất trật tự trị an ở địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức rõ việc mua bán chất ma túy là hành vi bị nghiêm cấm nhưng không chịu rèn luyện tu dưỡng mà vẫn cố tình phạm tội nên cần có biện pháp xử lý nghiêm khắc để răn đe bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về nguồn gốc số ma túy: Lù Văn T khai nhận mua ma túy của một người đàn không quen biết, không rõ tên, địa chỉ tại khu vực bến xe ST. Đây là lần đầu tiên gặp và mua ma túy của người đàn ông này nên nếu có gặp cũng không nhận ra. Cơ quan điều tra đã thực hiện các biện pháp nghiệp vụ nhưng đến nay không có căn cứ xác minh làm rõ, vì vậy không đề cập xử lý trong vụ án này.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Bị cáo phạm tội lần đầu, là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có điều kiện về kinh tế để thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng PC09- Công an TP Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của GĐV Trần Ngọc Chinh, đồng chí Nguyễn Tuấn Vũ – Công an thị trấn PT và của Lù Văn T chứa ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 chiếc điện thoại thu giữ của T và H, đây là phương tiện hai đối tượng sử dụng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 200.000đ thu giữ được là tiền của Nguyễn Hưng H dùng để giao dịch mua ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[8]. Về án phí: Bị cáo sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lù Văn T 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/01/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng PC09- Công an TP Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của GĐV Trần Ngọc Chinh, đồng chí Nguyễn Tuấn Vũ – Công an thị trấn Phúc Thọ và của Lù Văn T;

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ đen, đã cũ;
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh, đã cũ;
- 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam đang lưu hành.

Vật chứng được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/4/2024.

Số tiền 200.000đ đã được nộp vào tài khoản Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ theo Giấy nộp tiền ngày 05/4/2024.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Lù Văn T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- CCTHADS huyện Phúc Thọ;
- Công an huyện Phúc Thọ;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Minh Loan